

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 31 -01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Việt Trường

2. Ông Lê Trung Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Tăng Phương Q, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1985; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ A, Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Tăng N (Đã chết); Mẹ là bà Diệp Thị D, sinh năm 1951; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 01

Ngày 16/02/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/8/2023 (BA số 04/2022/HSST).

Tiền sự: không

Nhân thân:

+ Ngày 29/3/2021 bị Công an xã C xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ).

+ Ngày 28/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã P) xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (BA số 20/2007/HSST).

+ Ngày 17/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là thị xã P) xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (BA số 94/2009/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/11/2023 tại nhà tạm giữ Công an thị xã P cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang D1, sinh năm 1966 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ F Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mai Thị H, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Phương Q là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và không có nghề nghiệp ổn định. Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2023, Q đi bộ quanh khu vực xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi qua khu vườn của ông Nguyễn Quang D1 (sinh năm: 1966, Nơi cư trú: tổ F, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) thì Q thấy trong vườn có 01 chiếc máy bơm nước được đặt trên nền đất, máy được gắn ống nước bằng dây cao su và có dây điện đấu vào máy nên Q đã đi tới vị trí máy bơm nước trên tháo ống nước và giật đứt dây điện ra, lấy trộm chiếc máy bơm nước rồi mang đến tiệm phế liệu tại tổ B, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bán cho bà Mai Thị H (Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: tổ B, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) được số tiền 192.000 đồng (một trăm chín mươi hai nghìn đồng), Q nhận tiền và tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, ông D1 ra kiểm tra vườn thì phát hiện bị mất trộm chiếc máy bơm nên đã trình báo cơ quan công an.

Quá trình điều tra, Tăng Phương Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 207/KL ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã P kết luận: 01 máy bơm nước cũ, không rõ nhãn hiệu, có công suất 1.5HP, kích thước 30cm x 15cm, trọng lượng 15,8kg, họng hút xả 50/50mm, mua lại tháng 4/2021. Tại thời điểm ngày 21/11/2023 tài sản có giá trị là 350.000 đồng.

Về vật chứng: 01 máy bơm nước cũ, không rõ nhãn hiệu, có công suất 1.5HP, kích thước 30cm x 15cm, trọng lượng 15,8kg, họng hút xả 50/50mm (do bà Mai Thị H giao nộp). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại máy bơm nước trên cho ông Nguyễn Quang D1, theo Quyết định xử lý vật chứng số 96/QĐ ngày 18/12/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Quang D1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT- VKSPM ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Tăng Phương Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Về hình phạt chính: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo đúng quy định pháp luật

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Tăng Phương Q đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2023 tại tổ F, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Q đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 máy bơm nước cũ, không rõ nhãn hiệu, có công suất 1.5HP, kích thước 30cm x 15cm, trọng lượng 15,8kg, hòng hút xả 50/50mm trị giá 350.000 đồng của ông Nguyễn Quang D1.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhân thân xấu. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân. Tuy nhiên, vì hám lợi, thích hưởng thụ nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì thế, với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được thu hồi trả lại cho bị hại tại cơ quan cảnh sát điều tra.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tăng Phương Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Phương Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 11 năm 2023

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Thị Hiền

